

## **ĐỀ 01**

**1. S(javascript) là ngôn ngữ xử lý ở**

- A. Client**
- B. Server
- C. Server/client
- D. Không có dạng nào.

**2. Phương thức viết chương trình của JS như thế nào?**

- A. Viết riêng một trang
- B. Viết chung với HTML
- C. Cả hai dạng A và B**
- D. Không có dạng nào.

**3. JS được bắt đầu bằng?**

- A. <scrip> ...</script>**
- B. <Javascript> ...<Javascript>
- C. <java> </java>
- D. Tất cả các dạng trên.

**4. Trong JS hàm parseInt() có chức năng gì**

- A. Chuyển một chuỗi thành số
- B. Chuyển một chuỗi thành số nguyên**
- C. Chuyển một chuỗi thành số thực
- D. Chuyển một số nguyên thành một chuỗi

**5. Lệnh prompt trong JS có tác dụng gì**

- A. Hiện một thông báo nhập thông tin**
- B. Hiện một thông báo dạng yes, No
- C. Cả hai dạng trên
- D. Không có lệnh nào đúng

**6. Trong JS sự kiện OnUnload dùng để**

- A. Khi bắt đầu chương trình chạy
- B. Khi click chuột
- C. Khi kết thúc một chương trình**
- D. Khi di chuyển chuột qua.

**7. Trong JS sự kiện OnMouseOver được gọi khi nào?**

- A. Khi một đối tượng trong form mất focus.
- B. Khi một đối tượng trong form có focus
- C. Khi di chuyển con chuột qua một đối tượng trong form.**

D. Khi click chuột vào nút lệnh

8.

```
<
script >
    function kiểmtra() {
        window.open("http://www.vnn.vn", "Chao");
    } <
/script> </
head > <
    body onload = "kiểmtra()" > </body>
```

Trong Javascript đoạn mã sau cho ra kết quả gì?

A. Khi chạy thì một trang khác (VNN) được hiện ra .

B. Không chạy được vì sai

C. Khi kết thúc thì một site khác hiện ra

D. Hiện một trang vnn duy nhất.

9. Thẻ <input type="Password" ...> có tác dụng gì

A. Tạo một ô text để nhập dữ liệu

B. Tạo một ô password

C. Tạo một cùng có nhiều cột nhiều dòng

D. Tất cả các ý trên

10. Thẻ <input type="Submit" ...> dùng để làm gì?

A. Tạo một ô text để nhập dữ liệu

B. Tạo một nút lệnh dùng để gửi tin trong form đi

C. Tạo một cùng có nhiều cột nhiều dòng

D. Tất cả các ý trên

11. Cách nào để làm tròn 7.25 tới số nguyên gần nhất trong JS?

A. rnd(7.25)

B. round(7.25)

C. Math.round(7.25)

D. Math.rnd(7.25)

12. Trình dịch PHP nào là trình dịch bạn cho là đúng?

A. PHP Translator

B. PHP Interpreter

C. PHP Communicator

D. Không có câu nào đúng

13. Engine nào là nền tảng chính của PHP?

A. ZEDAT

B. ZEND

C. ZENAT

D. ZETA

**14.**

```
<?php
$color = array(
    "red",
    "yellow",
    "white"
);
$x = in_array("black", $color);
if ($x == 0) echo "good bye";
if ($x == 1) echo "Hello";
?>
```

Đoạn code sau cho ra kết quả gì?

A. Hello

B. Error

**C. good bye**

D. None of the above

**15. Dạng type nào sẽ được tự động dịch khi gán biến này \$var = 50.0**

**A. double**

B. integer

C. string

D. boolean

**16. Tên biến nào sau đây là hợp lệ**

A. \$3hello

B. \$this

**C. \$\_hello**

D. Tất cả đều không hợp lệ

**17. Câu lệnh nào là đúng , khi bạn muốn biến đổi dạng (type) thành integer?**

**A. \$item = (int) "100Laptop";**

B. \$tem = "int""100Laptop";

C. \$item = [int] "100Laptop";

D. \$item = INT"100Laptop";

**18. PHP không hỗ trợ dạng type nào?**

A. integer

B. string

**C. single**

D. double

**19. Khi sử dụng bộ PHP & Apache bạn phải trả**

- A. \$1500
- B. \$150
- C. \$50 / mỗi tháng
- D. Miễn phí**

**20. Câu lệnh nào để thêm 1 dòng vào bảng trong MYSQL/MYSQLI**

- A. Add new
- B. Insert into**
- C. Update new
- D. Insert new

**21. MYSQL/MYSQLI là**

- A. Ngôn ngữ lập trình
- B. Hệ quản trị cấu trúc dữ liệu
- C. Kỹ thuật để xây dựng các chương trình có độ tin cậy cao
- D. Hệ quản trị CSDL**

**22. Câu lệnh SELECT mà không có mệnh đề WHERE sẽ trả về**

- A. Mọi dòng dữ liệu từ bảng của câu lệnh WHERE trước đó
- B. Mọi dữ liệu từ bảng**
- C. Câu lệnh sai vì SELECT là phải có mệnh đề WHERE
- D. Luôn trả về giá trị NULL

**23. Trong PHP, hàm nào dùng để nhận dữ liệu trả về từ câu truy vấn database?**

- A. get\_array() and get\_row()
- B. get\_array() and get\_column()
- C. fetch\_array() and fetch\_row()**
- D. fetch\_array() and fetch\_column()

**24. PHP hỗ trợ hệ Quản Trị CSDL nào sớm nhất?**

- A. Oracle Database
- B. SQL
- C. SQL+
- D. MySQL**

**25. Mệnh đề SQL nào hạn chế số dòng trả về trong 1 câu truy vấn**

- A. AND
- B. WHERE**
- C. HAVING
- D. FROM

**26. Câu lệnh SELECT mà không có mệnh đề WHERE sẽ trả về**

- A. Mọi dòng dữ liệu từ bảng của câu lệnh WHERE trước đó

**B. Mọi dữ liệu từ bảng**

C. Câu lệnh sai vì SELECT là phải có mệnh đề WHERE

D. Luôn trả về giá trị NULL

**27. Các tập tin PHP có phần mở rộng mặc định là**

A. .html

B. .xml

**C. .php**

D. .ph

**28. Trình thông dịch trong PHP được gọi là?**

**A. PHP Interpreter**

B. PHP Translator

C. PHP Communicator

D. Không có câu nào đúng

**29. PHP dựa theo cú pháp của ngôn ngữ nào?**

A. Basic

B. Pascal

**C. C**

D. VB Script

**30. Khi thực thi: \$var3 = \$var1 % \$var2, dạng type của \$var3 là**

A. double

**B. integer**

C. string

D. boolean

**31. Dạng type nào sẽ được tự động dịch khi thực thi lệnh gán: \$var = 50.0**

**A. double**

B. integer

C. string

D. boolean

**32. Phiên bản .... giới thiệu tính năng Try/catch Exception?**

A. PHP 4

**B. PHP 5**

C. PHP 5.3

D. PHP 6

**33. Câu 46: <?php**

\$num = 1;

\$num1 = 2;

print \$num . "+" . \$num1;

?>

Kết quả của đoạn php dưới đây là?

A. 3

B. 1+2

C. 1.+2

D. Xảy ra lỗi

**34. Tên biến nào sau đây là hợp lệ**

A. \$3hello

B. \$this

C. \$\_hello

D. Tất cả đều không hợp lệ

**35.**

```
<?php
```

```
$score = 1234;
```

```
$scoreboard = (array)$score;
```

```
echo $scoreboard[0];
```

```
?>
```

Kết quả của đoạn code dưới đây là?

A. 1

B. Error

C. 1234

D. 2

**36. Trong PHP, để gọi hằng số PI của lớp mathFunction**

A. echo PI;

B. echo mathFunction->PI;

C. echo mathFunction::PI;

D. echo mathFunction=PI;

**37. PHP không hỗ trợ từ khóa tầm vực nào sau đây:**

A. final

B. abstract

C. final, abstract

D. Tất cả từ khóa đều được PHP hỗ trợ

**38. Điều nào là đúng về phương thức dựng (Constructors) trong PHP:**

i) PHP 4 giới thiệu phương thức dựng

ii) Phương thức dựng chấp nhận tham số truyền vào

iii) Trong phương thức dựng có thể gọi đến các phương thức khác.

iv) Trong phương thức dựng có thể gọi đến các phương thức dựng khác

A. ii) và iii) đúng

B. Tất cả các câu trên đều đúng

- C. Tất cả các câu trên đều sai
- D. ii), iii) và iv) đúng

**39. Giới thiệu từ khóa “instanceof” ? Điền vào dấu ...**

- A. PHP 4
- B. PHP 5**
- C. PHP 5.3
- D. PHP 6

**40. Trong PHP, hàm nào sau đây được dùng để xác định một lớp có tồn tại hay không?**

- A. exist()
- B. exist\_class()
- C. class\_exist()**
- D. \_\_exist()

**41. Tính trừu tượng trong OOP là**

- A. Polymorphism
- B. Inheritance
- C. Encapsulation
- D. Abstraction**

**42. Tính trừu tượng trong OOP là**

- A. Polymorphism
- B. Inheritance
- C. Encapsulation
- D. Abstraction**

**43.**

```
<?php
class Example
{
    public $name;
    function Sample()
    {
        echo "This is an example";
    }
}
```

?>

Trong đoạn code dưới đây, ..... là một thuộc tính

- A. echo “This is an example”;
- B. public \$name;
- C. class Example

D. function sample()

**44.**

```
<?php
for ($x = 1; $x <= 2; $x++)
{
    for ($y = 1; $y <= 3; $y++)
    {
        if ($x == $y) continue;
        print ("x = $x y = $y");
    }
}
?>
```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

**A. x = 2 y = 3**

B. x = 1 y = 1

C. x = 2 y = 2

D. x = 3 y = 3

**45.**

```
<?php
$x = 25;
while ($x < 10)
{
    $x--;
}
print ($x);
?>
```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

**A. 25**

B. 0

C. Có xảy ra lỗi

D. 10

**46.**

```
<?php
switch (1)
{
    case 1:
        print ("Book Details");
}
```



```

    case 2:
        print ("Book Author");
    default:
        print ("Missing Book");
}
?>

```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

- A. Book Details
- B. Book Author
- C. Missing Book

**D. Book DetailsBook AuthorMissing Book**

**47.**

```

<?php
function modvalue()
{
    $a = 20;
    $b = 4;
    $c = $a % $b;
    print ($c);
}
modvalue();
?>

```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

- A. 4
- B. 0**
- C. 20
- D. 5

**48.**

```

<?php
$a = 5;
$b = 12;
$c = 10;
$d = 7;
$e = ($a * $b) + $c * $d / $a;
print ($e);
?>

```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

A. 154

**B. 74**

C. 130

D. 26

**49.**

```
<?php
function b($a = 4)
{
    $a = $a / 2;
    return $a;
}
$a = 10;
b($a);
echo $a;
?>
```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

A. 5

B. 10

C. 2

D. Có lỗi xảy ra

**50.**

```
<?php
$a;
for ($a = 1; $a <= 9; $a++)
{
    if ($a == 5) continue;
    print ($a);
}
?>
```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

A. 12345

B. 56789

**C. 12346789**

D. 123456789



## ĐỀ 02

**1. Thẻ <input type="text" ...> có tác dụng gì**

- A. Tạo một ô text để nhập dữ liệu
- B. Tạo một ô password
- C. Tạo một vùng có nhiều cột nhiều dòng
- D. Tất cả các ý trên

**2. Thẻ <input type="Submit" ...> dùng để làm gì?**

- A. Tạo một ô text để nhập dữ liệu
- B. Tạo một nút lệnh dùng để gửi tin trong form đi
- C. Tạo một vùng có nhiều cột nhiều dòng
- D. Tất cả các ý trên

**3. Thẻ <input type="checkbox" ...> dùng để làm gì?**

- A. Tạo một ô text để nhập dữ liệu
- B. Tạo một nhóm đối tượng chọn được nhiều đối tượng
- C. Tạo một vùng có nhiều cột nhiều dòng
- D. Tất cả các ý trên

**4. Lệnh lặp for có cấu trúc như thế nào?**

- A. For ( biến = Giá trị đầu, Điều kiện, Giá trị tăng)
- B. For ( biến = Giá trị đầu, Giá trị tăng, điều kiện)
- C. For ( biến = Điều kiện, Giá trị tăng Giá trị cuối)
- D. Tất cả các dạng trên.

**5. Vòng lặp (Do.. while) là dạng vòng lặp gì?**

- A. Không xác định và xét điều kiện rồi mới lặp
- B. Không xác định và lặp rồi mới xét đ-iều kiện
- C. Cả hai dạng trên
- D. Không có dạng nào.

**6. Hàm alert() sử dụng để làm gì?**

- A. Dùng để hiện một thông báo.
- B. Dùng để hiện một thông báo nhập
- C. Dùng để chuyển đổi số sang chữ
- D. Tất cả các dạng trên.

**7. Thẻ <Frameset cols> </frameset>**

- A. Dùng để chia trang web ra nhiều phần theo cột
- B. Dùng để chia trang web ra nhiều phần theo dòng
- C. Tất cả dạng trên
- D. Không có ý nào ở trên.

**8. Thẻ <Frame src= “link”>**

- A. Dùng để chèn ảnh
- B. Dùng để lấy dữ liệu từ một trang khác
- C. Tất cả dạng trên
- D. Không có ý nào ở trên.

**9. Trong JS sự kiện OnMouseOver được gọi ra khi nào?**

- A. Khi di chuyển con chuột qua một đối tượng trong form
- B. Khi một đối tượng trong form nhận focus
- C. Khi một đối tượng trong form mất focus
- D. Khi kích chuột vào nút lệnh

**10. Gọi một hàm myFunction trong JS như thế nào?**

- A. call function myFunction()
- B. call myFunction()
- C. myFunction()
- D. Cả A, B, C đều đúng

**11. Code JS trong trang html ở vị trí nào?**

- A. Bạn có thể đặt trong phần <head> hoặc <body>
- B. Chỉ trong phần <head>
- C. Chỉ trong phần <body>

**12. Có những cách nào viết code JS để chạy trong trang web?**

- A. Viết chung với HTML
- B. Không thuộc dạng nào
- C. Cả hai dạng viết tệp riêng hoặc viết trong trang HTML
- D. Viết trên một tệp riêng

**13. Hàm prompt(...) trong JS là để?**

- A. Hiện thị thông báo nhập thông tin
- B. Hiện thị một thông báo Yes, No
- C. Cả hai dạng trên
- D. Không phương án nào đúng

**14. Sự kiện nào xảy ra khi click vào một phần tử HTML trên trang ?**

- A. onclick
- B. onmouseover
- C. onchange
- D. onmouseclick

**15. Cài đặt Apache xong bạn có thể kiểm tra servername của bạn qua cách gọi url http://localhost, ngoài cách này còn cách nào khác nữa không?**

- A. http://127.0.0.1
- B. http://127.0.1.0

C. <http://127.0.0.0>

D. <http://000.0.0.0>

**16.PHP dựa theo syntax của ngôn ngữ nào?**

A. Basic

B. Pascal

**C. C**

D. VB Script

**17.Đoạn code sau cho ra kết quả gì?**

```
<?php
```

```
$date = "2009-5-19";
```

```
$time = "14:31:38";
```

```
$datetime = $date . $time;
```

```
echo date("Y-m-d:H:i:s", strtotime($datetime));
```

```
?>
```

**A. 2009-5-19:14:31:38**

B. 2009-5-19:2:31:38

C. 19-5-2009:2:31:38

D. 19/5/2009:14:31:38

**18.Khi thực thi biến này \$Var3 = \$var1 % \$var2 dạng type của nó là**

A. double

**B. integer**

C. string

D. boolean

**19.Để chạy code PHP, bạn cần cài đặt**

**A. PHP**

B. PHP, Apache

C. Apache, IIS

D. IIS

**20.Câu nào dưới đây có kết quả bằng với \$add += \$add ?**

A. \$add = \$add

**B. \$add = \$add + \$add**

C. \$add = \$add + 1

D. \$add = \$add + \$add + 1

**21. Phương thức nào sau đây được sử dụng để lấy các không gian tên được sử dụng trong một tài liệu XML từ một đối tượng SimpleXMLElement?**

A. getName()

**B. getNamespaces()**

C. getElement()

D. getDefined()

**22.Type boolean trả cho ta giá trị gì ?**

**A. true hay false**

B. equal hay unequal

C. bigger hay smaller

D. yes hay none

**23.Dấu (biểu tượng) nào được dùng để làm thành một biến**

A. !

B. ?

**C. \$**

D. &

**24.MySQL chạy trên hệ điều hành nào**

A. Mac OS

B. Chỉ Windows

C. Chỉ Linux

**D. Cả ba câu trên đều đúng**

**25.Trong mệnh đề LIKE, cú pháp nào là đúng để tìm các giá trị nào kết thúc bằng “qpt”**

**A. LIKE %qpt**

B. LIKE \*ton

C. LIKE ton\$

D. LIKE ^.\*ton\$

**26.Mệnh đề SQL nào hạn chế số dòng trả về trong 1 câu truy vấn**

A. AND

**B. WHERE**

C. HAVING

D. FROM

**27.Trong MySQL, Câu lệnh nào vừa xóa dữ liệu của bảng, vừa xóa luôn bảng**

A. TRUNCATE

**B. DROP**

C. EMPTY

D. DEL

**28.Trong lớp mysqli của PHP, phương thức nào dùng để gửi câu truy vấn**

**A. query()**

B. send\_query()

C. sendquery()

D. query\_send()

**29. Cho bảng employees với dữ liệu sau**

*emp\_id      emp\_name*

1      Brush

2      Jerrin

Câu lệnh truy vấn sau đây sẽ trả về giá trị gì?

*Select count(\*) from employees*

A. 3

**B. 2**

C. 1

D. Tất cả đều sai

**30. Câu lệnh SELECT mà không có mệnh đề WHERE sẽ trả về**

A. Mọi dòng dữ liệu từ bảng của câu lệnh WHERE trước đó

**B. Mọi dữ liệu từ bảng**

C. Câu lệnh sai vì SELECT là phải có mệnh đề WHERE

D. Luôn trả về giá trị NULL

**31. Câu lệnh xóa cấu trúc bảng**

A. TRUNCATE

**B. DROP**

C. EMPTY

D. DEL

**32. Các tập tin PHP có phần mở rộng mặc định là**

A. .html

B. .xml

**C. .php**

D. .ph

**33. Ai là người tạo ra ngôn ngữ PHP?**

A. James Gosling

B. Tim Berners-Lee

C. Todd Fast

**D. Rasmus Lerdorf**

**34. Ký tự W trong WAMP tượng trưng cho từ**

A. Word

**B. Windows**

C. Whistler

D. While

**35. Dạng type nào sẽ được tự động dịch khi thực thi lệnh gán: \$var = 50.0**

**A. double**



- B. integer
- C. string
- D. boolean

**36. Phiên bản .... giới thiệu tính năng Try/catch Exception?**

- A. PHP 4
- B. PHP 5**
- C. PHP 5.3
- D. PHP 6

**37.**

```
<?php  
$num = 1;  
$num1 = 2;  
print $num . "+" . $num1;  
?>
```

Kết quả của đoạn php dưới đây là?

- A. 3
- B. 1+2**
- C. 1.+2
- D. Xảy ra lỗi

**38. Tên biến nào sau đây là hợp lệ**

- A. \$3hello
- B. \$this
- C. \$\_hello**
- D. Tất cả đều không hợp lệ

**39.**

```
<?php  
$score = 1234;  
$scoreboard = (array)$score;  
echo $scoreboard[0];  
?>
```

Kết quả của đoạn code dưới đây là?

- A. 1
- B. Error
- C. 1234**
- D. 2

**40. Trong PHP, dòng nào dưới đây để gọi một phương thức**

- A. \$object->methodName();**

- B. object->methodName();
- C. object::methodName();
- D. \$object::methodName();

**41. Trong PHP, từ khóa tầm vực nào ngăn không cho một phương thức bị ghi đè bởi lớp con**

- A. Abstract
- B. Protected
- C. Final
- D. Static

**42. Khai báo nào là đúng cho phương thức dựng (Constructor) trong PHP**

- A. classname()
- B. \_construct()
- C. function -construct()
- D. function \_\_construct()

**43. Trong PHP, hàm nào sau đây được dùng để xác định một lớp có tồn tại hay không?**

- A. exist()
- B. exist\_class()
- C. class\_exist()
- D. \_\_exist()

**44. Tính trừu tượng trong OOP là**

- A. Polymorphism
- B. Inheritance
- C. Encapsulation
- D. Abstraction

**45. Tính trừu tượng trong OOP là**

- A. Polymorphism
- B. Inheritance
- C. Encapsulation
- D. Abstraction

**46. Trong PHP, từ khóa nào được dùng để truy xuất đến các phương thức và thuộc tính trong chính lớp đó**

- A. private
- B. public
- C. protected
- D. \$this

**47.**

```
<?php
$a = 5;
$b = 12;
$c = 10;
$d = 7;
$e = ($a * $b) + $c * $d / $a;
print ($e);
?>
```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

**A. 74**

B. 154

C. 26

D. 130

**48.**

```
<?php
for ($x = 1; $x <= 2; $x++)
{
    for ($y = 1; $y <= 3; $y++)
    {
        if ($x == $y) continue;
        print ("x = $x y = $y");
    }
}
?>
```

Xem đoạn mã lệnh sau đây. Sau khi thực hiện đoạn mã trên kết quả hiển thị sẽ là gì ?

**A. x = 2 y = 3**

B. x = 1 y = 1

C. x = 2 y = 2

D. x = 3 y = 3

**49. Để chạy code PHP, bạn cần cài đặt**

**A. PHP**

B. PHP, Apache

C. Apache, IIS

D. IIS

**50. Phương thức nào sau đây được sử dụng để lấy tên của phần tử XML từ một đối tượng SimpleXMLElement?**

- A. getDefined()
- B. getNamespaces()
- C. getName()**
- D. getCall()